

MỘT SỐ VẤN ĐỀ XÃ HỘI TRONG MÔI TRƯỜNG HỌC ĐƯỜNG HIỆN NAY

SOME SOCIAL ISSUES IN THE CURRENT SCHOOL ENVIRONMENT

NGUYỄN THỊ HỒNG ^A, ĐINH TRẦN KIM NGÂN

Khoa Sư phạm kỹ thuật và Xã hội nhân văn, Trường ĐHSPKT Vĩnh Long

**Tác giả liên hệ: hongnt@vlute.edu.vn*

Nhận bài(Received): 18/02/2025; Phản biện (Reviewed):20/3/2025; Chấp nhận (Accepted):07/3/2025

TÓM TẮT

Môi trường học đường là nơi không chỉ giúp học sinh, sinh viên tiếp thu kiến thức mà còn rèn luyện kỹ năng sống và phát triển nhân cách. Tuy nhiên, cùng với sự phát triển của xã hội, nhiều vấn đề xã hội đã xâm nhập vào nhà trường, ảnh hưởng tiêu cực đến quá trình học tập và hình thành nhân cách của học sinh, sinh viên. Bài viết này tập trung phân tích một số vấn đề phổ biến trong môi trường học đường hiện nay bao gồm bạo lực học đường, phân biệt đối xử, vấn đề sức khỏe tâm thần, tệ nạn xã hội và vấn đề thiếu kiến thức sức khỏe giới tính... đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm khắc phục tình trạng này.

Từ khóa: môi trường học đường, vấn đề xã hội

ABSTRACT

The school environment is not only a place where students acquire knowledge but also where they develop life skills and build their character. However, along with societal advancements, various social issues have infiltrated schools, negatively impacting the learning process and students' personal development. This article focuses on analyzing some common issues in the school environment today including school violence, discrimination, mental health issues, social vices, and a lack of knowledge regarding sexual health ... At the same time, propose solutions to address this situation.

Keywords: school environment, social issues

1. GIỚI THIỆU

Môi trường học đường vô cùng quan trọng trong việc giáo dục hình thành nhân cách của học sinh, sinh viên. Môi trường học đường không chỉ là nơi cung cấp kiến thức mà còn là nơi hình thành nhân cách, giá trị sống và chuẩn bị cho học sinh, sinh viên bước vào cuộc sống. Tuy nhiên, các vấn đề xã hội như bạo lực học đường, sự phân biệt đối xử, tệ nạn xã hội, sức khỏe tâm thần và vấn đề thiếu kiến thức sức khỏe

giới tính... của học sinh, sinh viên đang trở thành những mối lo ngại ngày càng lớn. Chính vì vậy, các em không chỉ đối mặt với áp lực học tập mà còn phải đối phó với những vấn đề phức tạp về tâm lý, xã hội. Những vấn đề này không chỉ ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục mà còn tác động sâu sắc đến sự phát triển toàn diện của thế hệ trẻ. Bài viết này phân tích chi tiết những nguyên nhân cũng như thực trạng của các vấn đề nêu trên; đồng thời, đề xuất một số

giải pháp thiết thực và mang tính thực tế nhằm khắc phục tình trạng này nhằm xây dựng một môi trường học tập an toàn, lành mạnh và đảm bảo cho sự phát triển toàn diện của học sinh, sinh viên.

2. NỘI DUNG

2.1. Khái niệm cơ bản

2.1.1. Vấn đề xã hội

Charles Zastrow (2000) cho rằng: Một vấn đề xã hội tồn tại khi một nhóm ảnh hưởng khẳng định rằng, một tình trạng xã hội đang tác động tiêu cực đến phần lớn mọi người và có thể được giải quyết bằng hành động tập thể. [2]

Nguyễn Hoài Sơn (2012): Một vấn đề xã hội là một tình trạng xã hội không phù hợp với các giá trị, chuẩn mực được xã hội thừa nhận và hành động tập thể là cần thiết để thay đổi tình trạng đó. [5]

Võ Văn Đức - Đinh Ngọc Giang (2012): Vấn đề xã hội được hiểu là những vấn đề xuất hiện từ các quan hệ xã hội có tác động, ảnh hưởng hoặc đe dọa đến sự phát triển bình thường cũng như quá trình nâng cao chất lượng cuộc sống của con người, của cộng đồng người, đòi hỏi xã hội phải có những biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hoặc giải quyết theo hướng có lợi cho sự tồn tại, phát triển bền vững của cộng đồng.[4]

Như vậy, vấn đề xã hội là những tình trạng, sự kiện hoặc tình huống phát sinh trong xã hội, gây ra những tác động tiêu cực đến cuộc sống, phúc lợi của con người và cộng đồng. Những vấn đề này thường liên quan đến các mối quan hệ xã hội, các hệ thống xã hội và các giá trị xã hội.

2.1.2. Môi trường học đường

Theo Từ điển Anh – Việt, môi trường

là điều kiện, hoàn cảnh, những sự vật xung quanh làm tác động đến đời sống của con người [1].

Vũ Thị Sơn (2004) cho rằng, môi trường học tập của học sinh (HS) bao gồm môi trường vật chất và môi trường xã hội: Môi trường vật chất bao gồm tổng thể các yếu tố vật chất - nơi mà hoạt động dạy học diễn ra (cấu trúc không gian, sự sắp xếp, bố trí các đồ dùng, trang thiết bị, phương tiện, tài liệu phục vụ dạy học và nơi làm việc của giáo viên (GV), HS trong phòng học hay có thể gọi chung là môi trường lớp học). Môi trường xã hội của lớp học là những mối quan hệ, những tương tác xảy ra giữa các chủ thể hoạt động trong quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập. Môi trường xã hội trong lớp học bao gồm những mối quan hệ tương hỗ giữa GV với HS, giữa HS với các bạn cùng học và những người khác như: cha mẹ HS, các cán bộ chuyên môn, các nhà khoa học... tham gia vào quá trình dạy học. Tương tác giữa người dạy với người học và tương tác qua lại giữa người học với nhau là hai thành phần chủ yếu trong môi trường xã hội của lớp học. [3]

Theo Trần Quốc Thành (2018), môi trường học tập: “Là các yếu tố tác động đến quá trình học tập của học sinh (HS), bao gồm: môi trường vật chất - không gian diễn ra quá trình học tập như phòng học, bàn ghế, nhiệt độ, ánh sáng, âm thanh, không khí,... và môi trường tinh thần - mối quan hệ giữa giáo viên (GV) với HS, giữa HS với HS, giữa nhà trường với gia đình và xã hội; phong cách, phương pháp giảng dạy của GV;...”[6]

Như vậy, môi trường học đường là tập hợp của các yếu tố của môi trường học tập bao gồm môi trường vật chất và môi trường tinh thần trong đời sống học tập của học sinh.

2.1.3. Vấn đề xã hội trong môi trường học đường

Nguyễn Hoài Sơn (2012) cho rằng, một vấn đề xã hội trong trường học thường liên quan đến sự vi phạm các giá trị và chuẩn mực giáo dục, tác động đến chất lượng giáo dục cũng như quá trình hình thành nhân cách của HS-SV. Những vấn đề này nếu không được giải quyết kịp thời sẽ dẫn đến những hệ lụy lâu dài, ảnh hưởng đến sự phát triển toàn diện của HS-SV.

Như vậy, vấn đề xã hội trong môi trường học đường là những hiện tượng xã hội tiêu cực xảy ra trong phạm vi nhà trường, ảnh hưởng đến quá trình học tập, phát triển nhân cách và sức khỏe tâm lý của HS-SV, GV và các hoạt động giáo dục. Các vấn đề này có thể biểu hiện dưới nhiều hình thức như bạo lực học đường, phân biệt đối xử, suy giảm sức khỏe tâm thần, tệ nạn xã hội, và thiếu kiến thức về sức khỏe giới tính, ...

2.2. Thực trạng các vấn đề xã hội trong môi trường học đường hiện nay

2.2.1. Vấn đề xã hội về bạo lực học đường

Căn cứ Luật Trẻ em (2016), bạo lực học đường là hành vi hành hạ, ngược đãi, đánh đập; xâm hại thân thể, sức khỏe; lăng mạ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm; cô lập, xua đuổi và các hành vi cố ý khác gây tổn hại về thể chất, tinh thần của trẻ em. Theo thống kê của UNESCO, khoảng 32% học sinh trên toàn thế giới từng bị bắt nạt trong trường học, tỷ lệ học sinh tham gia đánh nhau cũng gần bằng con số này [8]. Tại Việt Nam, bạo lực học đường được ghi nhận ngày càng phức tạp với sự tham gia của cả học sinh lẫn phụ huynh thậm chí đã có những trường hợp học sinh xúc phạm, lăng mạ, thậm chí đe dọa giáo viên và ngược lại.

Theo Bộ Giáo dục và Đào tạo (2023), tính từ ngày 1/9/2021 đến ngày 5/11/2023, cả nước xảy ra 699 vụ bạo lực học đường liên quan đến 2.016 học sinh, trong đó có 854 học sinh là nữ, bình quân, cứ 50 cơ sở giáo dục xảy ra 1 vụ bạo lực học đường. Các hình thức bạo lực học đường có thể bao gồm thể chất, tinh thần, lời nói và trở nên ngày càng đa dạng như: nói xấu nhau trên mạng, sử dụng, phân nhóm đối xử, chia thành các hội, nhóm ngay trong một tập thể, hay gần đây là bạo hành lạnh thông qua sự im lặng, cách ly với nạn nhân trong thời gian dài khiến họ bị cô lập và tẩy chay hoàn toàn. [9]

Bạo lực học đường có thể xảy ra do nhiều nguyên nhân. Lý do đầu tiên phải kể đến là về phía gia đình. Cha mẹ nghiện ngập hay phạm pháp; cha mẹ không dành đủ thời gian để quan tâm cha mẹ kém khả năng kiểm soát con cái; cha mẹ không có tình thương yêu và nối kết trong gia đình; chức năng giáo dục trong gia đình kém; biện pháp giáo dục và kỷ luật không nhất quán, quá dễ dãi hay quá khắc nghiệt; cha mẹ ly thân hoặc ly hôn; cha mẹ có tiền án, tiền sự hoặc đang ngồi tù đều dẫn đến tình trạng bạo lực nói chung và bạo lực học đường nói riêng, khiến các em dễ bị ảnh hưởng bởi môi trường xấu bên ngoài hoặc chính cha mẹ, người thân hay thường xuyên sử dụng bạo lực để giải quyết vấn đề khiến các em dễ dàng hành xử thiếu kiểm soát và thậm chí coi bạo lực là một phương tiện để khẳng định bản thân...

Do hạn chế trong việc quản lý và can thiệp kịp thời từ nhà trường; hệ thống văn bản về phòng, chống bạo lực học đường phần lớn là các văn bản mang tính chỉ đạo, điều hành, thiếu những quy định cụ thể hay các quy định đầy đủ về trình tự, thủ tục xử lý; công tác tuyên truyền kiến thức, kỹ năng về phòng chống bạo lực học đường

dù đã được các trường quan tâm thực hiện, nhưng nội dung còn dàn trải, chưa tập trung, các hình thức đơn điệu, việc lồng ghép giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng chống bạo lực học đường vào các môn học trong chương trình giáo dục cũng chưa được xác định rõ ràng nên hiệu quả còn hạn chế. Trong một số cơ sở giáo dục chưa có cán bộ chuyên trách thực hiện chức năng tư vấn tâm lý, công tác xã hội cũng khiến gặp rất nhiều khó khăn. Ngoài ra, một số hành vi bạo lực học đường chưa được xử lý hoặc không được công khai kết quả xử lý, làm cho pháp luật thiếu tính răn đe. Công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc quản lý học sinh - sinh viên cũng chưa được quan tâm đúng mức. Tất cả các nguyên nhân trên đã phần cũng là do chưa nhận thức đầy đủ về sự nguy hại của tình trạng bạo lực học đường.

2.2.2. Vấn đề xã hội về phân biệt đối xử

Theo Công ước về chống phân biệt đối xử trong giáo dục của UNESCO (1960), phân biệt đối xử là bất kỳ sự phân biệt, bài trừ, hạn chế hoặc ưu đãi nào dựa trên chủng tộc, màu da, giới tính, ngôn ngữ, tôn giáo, quan điểm chính trị hoặc quan điểm khác, nguồn gốc dân tộc hoặc xã hội, điều kiện kinh tế hoặc dòng dõi, có mục đích hoặc tác động làm vô hiệu hoá hay gây tổn hại đến việc đối xử bình đẳng trong giáo dục. Theo UNESCO (2021), khoảng 132 triệu bé gái trên thế giới không được đi học, phần lớn do định kiến giới và các quy chuẩn văn hóa. Theo WHO (2019), học sinh khuyết tật có tỷ lệ không được đến trường cao gấp 10 lần so với các học sinh bình thường, đặc biệt tại các nước đang phát triển. Phân biệt đối xử trong học đường có thể xảy ra dưới nhiều dạng dựa trên sự khác biệt về kinh tế, giới tính, vùng miền, dân tộc hoàn cảnh gia đình, thành tích học tập hoặc ngoại hình.

Những học sinh – sinh viên bị phân biệt đối xử thường cảm thấy bị cô lập, ảnh hưởng đến khả năng học tập và cản trở sự phát triển của cá nhân, làm tác động sâu sắc đến tâm lý, thành tích học tập và cơ hội phát triển của học sinh – sinh viên.

Phân biệt đối xử trong học đường một phần cũng do không ít trường học chỉ tập trung giảng dạy kiến thức văn hóa hoặc chạy theo căn bệnh thành tích mà quên việc giáo dục đạo đức, thiếu sự theo dõi sát sao; công tác giáo dục tư tưởng đạo đức, lối sống cho học sinh phần nào chưa được quan tâm. Một số giáo viên có xu hướng không công bằng trong đối xử và đánh giá; sự thiên vị của giáo viên khi kiểm tra, xử phạt; những lời nói miệt thị, chê bai sẽ khiến các em thêm chịu tổn thương. Ngoài ra, sự khác biệt trong điều kiện kinh tế giữa các học sinh – sinh viên cũng dẫn đến phân biệt đối xử trong học đường. Báo cáo của tổ chức OECD (2021) cho thấy, học sinh – sinh viên thuộc nhóm gia đình nghèo thường thiếu tiếp cận đến tài liệu học tập và công nghệ, làm giảm khả năng cạnh tranh. Tại Việt Nam, theo một khảo sát của World Bank (2020), tỷ lệ học sinh thuộc vùng nông thôn bị bỏ học sau cấp 2 là 22%, cao hơn nhiều so với thành thị (khoảng 8%).

2.2.3. Các vấn đề xã hội về vấn đề sức khỏe tâm thần

Sức khỏe tâm thần là một trong những vấn đề cấp bách trong học đường ngày nay. Nhiều học sinh, sinh viên đang gặp phải các vấn đề về tâm lý như căng thẳng, lo âu, trầm cảm, và các rối loạn tâm lý khác do áp lực học tập, kỳ vọng xã hội và các yếu tố cá nhân. Vấn đề này không chỉ ảnh hưởng đến kết quả học tập mà còn để lại hậu quả lâu dài đối với cuộc sống của các em. Sức khỏe tâm thần của học sinh – sinh viên thường không được chú ý đúng mức trong

nhà trường và tại gia đình. Một nghiên cứu của WHO (2021) cho thấy 20% trẻ em và thanh thiếu niên trên thế giới mắc các vấn đề liên quan đến tâm lý. Hậu quả tâm lý nặng nề từ bạo lực học đường có thể tạo ra áp lực lớn cho hệ thống y tế và xã hội. Một nghiên cứu của Bộ Y tế Việt Nam (2021) cho thấy 21% học sinh trung học và 19% sinh viên đại học có triệu chứng rối loạn tâm thần, chủ yếu là trầm cảm và lo âu và tỷ lệ tự tử ở thanh thiếu niên tại Việt Nam chiếm khoảng 5-7% tổng số các ca tự tử hàng năm.

Nguyên nhân gây ra các vấn đề về sức khỏe tâm thần trong học đường ở học sinh – sinh viên chủ yếu là do áp lực học tập thi cử. Tại Việt Nam, khảo sát của Trung tâm Giáo dục và Phát triển (2020) cho thấy 60% học sinh cảm thấy lo lắng vì phải đạt điểm cao để đáp ứng kỳ vọng của gia đình. Các mâu thuẫn gia đình, sự thiếu quan tâm của phụ huynh hay sự kỳ vọng quá mức cũng là nguyên nhân. Đa phần các nhà trường đều tập trung giáo dục kiến thức, các em lại không được trang bị các kỹ năng quản lý cảm xúc và thiếu sự hỗ trợ tư vấn tâm lý. Hiện nay, trên mạng xã hội còn phổ biến tình trạng bắt nạt trực tuyến dẫn đến học sinh – sinh viên trở thành nạn nhân và tự cô lập bản thân.

2.2.4. Các vấn đề về tệ nạn xã hội

Tệ nạn xã hội trong học đường là những hiện tượng xã hội tiêu cực, đi ngược với chuẩn mực xã hội và đạo đức, để lại nhiều ảnh hưởng nghiêm trọng không chỉ cho cá nhân, gia đình mà còn là cả toàn xã hội. Biểu hiện đặc trưng của tệ nạn là những hành vi và suy nghĩ sai lệch, không phù hợp với chuẩn mực đạo đức và vi phạm luật pháp. Tệ nạn làm tha hóa nhân cách, suy đồi đạo đức, đồng thời khiến các em bỏ bê việc học và đánh mất tương lai

của chính mình. Hiện nay, tệ nạn xã hội học đường ngày càng nghiêm trọng, và số lượng tội phạm vị thành niên ngày càng tăng cao. Số liệu của Cục phòng chống tệ nạn xã hội công bố vào tháng 7-2017 cho thấy, có đến 8% số người nghiện ma túy đang ở trong độ tuổi học sinh. Thống kê của Tổ chức Y tế thế giới (WHO) vào năm 2022 cũng đưa ra có đến 10 – 15% trẻ có dấu hiệu nghiện game [7].

Một số tệ nạn xã hội đang phổ biến trong học sinh – sinh viên hiện nay như: Nghiện cờ bạc đã và đang là nguyên nhân khiến nhiều em học sinh bỏ học, thành tích học tập sa sút, lừa dối cha mẹ hoặc vay nặng lãi để có tiền đánh bạc hoặc dẫn đến những tệ nạn khác. Tình trạng nghiện ma túy trong học đường đang tăng cao, và độ tuổi nghiện ngày càng nhỏ. Theo số liệu của Cục phòng chống tệ nạn xã hội vào năm 2017, có đến 8% số người nghiện ma túy là học sinh-sinh viên. Trộm cắp cũng là một trong những tệ nạn xã hội thường gặp ở tuổi học đường. Hành vi trộm cắp có thể xuất phát từ tâm lý ghen ghét, đố kỵ với cuộc sống đủ đầy của bạn bè đồng trang lứa. Nhiều trẻ có hành vi trộm cắp vì muốn có tiền để phục vụ cho những thú vui không lành mạnh như chơi game online, hút thuốc lá, sử dụng rượu bia, chất gây nghiện, ...

Có rất nhiều nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội ở học sinh - sinh viên nhưng nguồn gốc chủ yếu đều là do cách giáo dục không phù hợp và thiếu quan tâm của gia đình và nhà trường. Gia đình đặt quá nhiều kỳ vọng và gây áp lực về kết quả học tập cũng khiến các em dễ sa lầy vào con đường tệ nạn. Cách giáo dục quá nghiêm khắc, cứng nhắc của gia đình và nhà trường cũng là nguyên nhân gia tăng tệ nạn xã hội. Gia đình không êm ấm, cha mẹ thường xuyên cãi nhau và không quan tâm đến con cái khiến trẻ cảm thấy cô độc, lạc lõng, từ đó

bị dụ dỗ vướng vào tệ nạn xã hội. Do mặt trái của kinh tế thị trường làm cho chức năng kinh tế của gia đình đã lấn áp chức năng giáo dục con cái của cha mẹ và những người thân trong gia đình, làm xao nhãng việc chia sẻ tình cảm, giáo dục phòng tránh những nguy cơ tiêu cực của môi trường sống có thể ảnh hưởng đến trẻ, lơ là việc chăm sóc, giáo dục và định hướng cho con cái.

Bên cạnh đó, công tác quản lý xã hội lỏng lẻo của chính quyền cũng là yếu tố dẫn đến thực trạng như hiện nay, khiến các đối tượng xấu trà trộn, dụ dỗ các em vào tệ nạn. Tệ nạn xã hội thường gặp ở thanh thiếu niên vì đây là giai đoạn tâm sinh lý có sự thay đổi đột ngột, nếu không được gia đình và nhà trường giáo dục, quản lý đúng cách, trẻ trong độ tuổi học đường có thể sa lầy vào con đường tệ nạn. Thêm vào đó, môi trường sống không lành mạnh và tiếp xúc với mạng xã hội không đúng cách cũng dễ khiến cho học sinh, sinh viên vướng vào các tệ nạn xã hội thậm chí lôi kéo dụ dỗ những học sinh khác trong nhà trường.

2.2.5. Các vấn đề về thiếu kiến thức sức khỏe giới tính

Sức khỏe giới tính là một lĩnh vực quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe tâm sinh lý, định hướng lối sống và hành vi của học sinh – sinh viên. Tuy nhiên, tại nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam, kiến thức về sức khỏe giới tính trong học đường vẫn chưa được quan tâm đúng mức. Điều này dẫn đến nhiều hậu quả như mang thai ngoài ý muốn, các bệnh lây truyền qua đường tình dục, và thiếu kỹ năng tự bảo vệ và thậm chí khủng hoảng tâm lý. Theo UNESCO (2021), 40% học sinh trung học trên thế giới không nhận được giáo dục đầy đủ về sức khỏe giới tính. Tại Việt Nam, theo Báo cáo của Bộ Y tế (2022) có 33%

học sinh trung học phổ thông không biết rõ về các biện pháp tránh thai an toàn và tỷ lệ mang thai ngoài ý muốn ở vị thành niên tại Việt Nam là 2,5%.

Hiện nay, tình trạng học sinh – sinh viên thiếu kiến thức về sức khỏe giới tính là do nhận thức về vấn đề này của các em chưa cao. Một số phụ huynh và giáo viên ngại nói về các vấn đề giới tính vì xem đây là vấn đề nhạy cảm hoặc cấm kỵ hoặc chưa có kiến thức về lĩnh vực này. Nhiều phụ huynh xem việc giáo dục giới tính là trách nhiệm của nhà trường. Một số khác xem nhẹ vấn đề này và tập trung vào các môn chính khóa, những kiến thức về giáo dục giới tính chỉ được lồng ghép với các môn học khác. Hơn nữa, nhiều học sinh – sinh viên đã tự tìm kiếm thông tin về giới tính từ mạng xã hội hay bạn bè, nhưng không phải thông tin nào cũng chính xác hoặc phù hợp. Bên cạnh đó, một số kênh giải trí truyền thông những hành vi tình dục không lành mạnh. Ngoài ra, các chương trình truyền thông về kiến thức sức khỏe giới tính không được phổ biến hoặc không được đầu tư đúng mức.

2.3. Một số giải pháp khắc phục những vấn đề xã hội trong môi trường học đường

2.3.1. Giải pháp cho vấn đề bạo lực học đường

Giải pháp toàn diện để giải quyết vấn đề bạo lực học đường: Để xây dựng một môi trường học đường an toàn và lành mạnh, cần có sự phối hợp đồng bộ từ nhiều phía. Nâng cao nhận thức về tác hại của bạo lực học đường thông qua các hoạt động giáo dục, tuyên truyền. Xây dựng môi trường học đường thân thiện, tôn trọng, nơi mà mọi học sinh đều được đối xử công bằng. Tăng cường hợp tác giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng, cùng nhau xây dựng các quy

tác ứng xử chung và giải quyết các vấn đề phát sinh. Xử lý nghiêm minh các hành vi bạo lực, bảo vệ quyền lợi của nạn nhân và tạo điều kiện để các em vượt qua hậu quả. Đầu tư vào cơ sở vật chất và nguồn nhân lực, tạo điều kiện tốt nhất cho việc học tập và phát triển của học sinh.

Giải pháp tập trung vào cá nhân: Để ngăn chặn bạo lực học đường, cần trang bị cho học sinh những kỹ năng sống cần thiết. Giáo dục kỹ năng giao tiếp, giải quyết xung đột, kiểm soát cảm xúc giúp học sinh tự tin hơn trong việc đối mặt với các tình huống khó khăn. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ để học sinh có cơ hội giao lưu, học hỏi và phát triển các kỹ năng xã hội. Cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý để hỗ trợ học sinh vượt qua khó khăn, căng thẳng và các vấn đề tâm lý.

Giải pháp về môi trường và chính sách: Xây dựng môi trường học đường an toàn, thân thiện, nơi mà học sinh cảm thấy được tôn trọng và lắng nghe. Xây dựng các quy định rõ ràng về kỷ luật và xử lý các hành vi bạo lực. Tăng cường hợp tác giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng để cùng nhau tạo ra một môi trường sống lành mạnh cho trẻ em. Đầu tư vào cơ sở vật chất và nguồn nhân lực để nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng nhu cầu của học sinh. Cần có những chính sách pháp luật rõ ràng và nghiêm khắc để xử lý các hành vi bạo lực học đường.

2.3.2. Giải pháp cho vấn đề phân biệt đối xử

Nâng cao đào tạo và giám sát giáo viên: Giáo viên đóng vai trò chủ chốt trong việc tạo môi trường học tập công bằng. Do đó, cần tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu về giáo dục đạo đức, phương pháp giảng dạy công bằng và kỹ năng quản lý lớp học để nhận diện và loại bỏ những thành kiến

trong đánh giá học sinh. Bên cạnh đó, việc thiết lập hệ thống giám sát và đánh giá định kỳ, cũng như các chính sách khen thưởng, xử lý nghiêm các hành vi thiên vị sẽ giúp nâng cao ý thức nghề nghiệp và cải thiện chất lượng đánh giá của giáo viên.

Cải cách chương trình giáo dục và tích hợp giáo dục đạo đức: Hệ thống giáo dục cần chuyển hướng từ chỉ chú trọng vào thành tích học tập sang đào tạo toàn diện, bao gồm phát triển nhân cách, kỹ năng sống và giá trị đạo đức. Việc tích hợp các môn học về giáo dục tư tưởng, đạo đức, cũng như các hoạt động ngoại khóa nhằm rèn luyện kỹ năng xã hội sẽ giúp học sinh nhận thức được tầm quan trọng của sự bình đẳng và tự chủ. Đồng thời, chương trình cần được điều chỉnh để đảm bảo học sinh thuộc các nhóm yếu thế có cơ hội tiếp cận tài liệu và công nghệ học tập, giảm bớt sự chênh lệch do điều kiện kinh tế.

2.3.4. Giải pháp cho vấn đề sức khỏe tâm thần

Cải cách hệ thống giáo dục và tích hợp giáo dục sức khỏe tâm thần: Một trong những giải pháp trọng tâm để giảm bớt áp lực học tập là cải cách hệ thống giáo dục. Điều này bao gồm việc điều chỉnh chương trình học để giảm khối lượng kiến thức quá tải, đồng thời tích hợp các môn học và hoạt động giáo dục về sức khỏe tâm thần vào lịch trình giảng dạy. Khi giáo dục không chỉ tập trung vào điểm số mà còn chú trọng đến phát triển kỹ năng sống, quản lý cảm xúc và tư duy sáng tạo, học sinh sẽ được trang bị tốt hơn để đối mặt với áp lực học tập. Việc thay đổi này không chỉ giảm bớt căng thẳng mà còn giúp các em phát triển toàn diện, tạo nền tảng vững chắc cho tương lai.

Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các chuyên gia tâm lý: Giải pháp

tiếp theo là xây dựng một hệ thống hỗ trợ toàn diện thông qua sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, phụ huynh và các chuyên gia tư vấn tâm lý. Việc thành lập các trung tâm tư vấn trong trường, tổ chức các buổi họp phụ huynh - giáo viên định kỳ và các khóa đào tạo về sức khỏe tâm thần cho học sinh sẽ giúp nhận diện sớm các dấu hiệu căng thẳng, lo âu hay trầm cảm. Đồng thời, nâng cao nhận thức của phụ huynh về tầm quan trọng của việc hỗ trợ tâm lý cho con em mình sẽ tạo điều kiện để học sinh cảm thấy an toàn và được chăm sóc kịp thời, từ đó giảm nguy cơ rơi vào trạng thái tâm lý nghiêm trọng và góp phần cải thiện hiệu quả học tập.

2.3.5. Giải pháp cho vấn đề tệ nạn xã hội trong học đường

Tăng cường giáo dục và nâng cao nhận thức: Để ngăn chặn tệ nạn xã hội trong học đường, việc giáo dục và nâng cao nhận thức là vô cùng quan trọng. Nhà trường cần tổ chức các buổi nói chuyện, hội thảo về tác hại của tệ nạn, trang bị cho học sinh kiến thức về pháp luật, kỹ năng sống, giúp các em phân biệt đúng sai và có những lựa chọn đúng đắn. Bên cạnh đó, việc xây dựng môi trường học tập lành mạnh, nơi mà học sinh cảm thấy được tôn trọng và lắng nghe cũng rất quan trọng. Tạo ra các hoạt động ngoại khóa bổ ích, câu lạc bộ, đội nhóm để thu hút sự quan tâm của học sinh, giúp các em rèn luyện kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm và có những trải nghiệm tích cực.

Tăng cường sự phối hợp giữa các bên liên quan: Việc giải quyết vấn đề tệ nạn xã hội trong học đường không thể chỉ dựa vào nỗ lực của một cá nhân hay một tổ chức. Cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường, cộng đồng và các cơ quan chức năng. Gia đình cần dành nhiều thời gian hơn cho con cái, quan tâm đến đời sống

tinh thần của các em, tạo ra một môi trường gia đình ấm áp và lành mạnh. Nhà trường cần tăng cường hợp tác với phụ huynh, tổ chức các buổi họp phụ huynh thường xuyên để cùng nhau tìm ra giải pháp. Cộng đồng cũng cần chung tay xây dựng một môi trường sống lành mạnh, an toàn cho trẻ em, tránh xa các tệ nạn xã hội.

2.3.6. Giải pháp cho vấn đề thiếu kiến thức về sức khỏe giới tính

Nâng cao nhận thức và giáo dục: Để giải quyết vấn đề thiếu kiến thức về sức khỏe giới tính ở học sinh, việc nâng cao nhận thức và giáo dục là vô cùng quan trọng. Nhà trường cần tổ chức các buổi nói chuyện, hội thảo về sức khỏe sinh sản vị thành niên, mời các chuyên gia y tế đến chia sẻ kiến thức một cách khoa học và dễ hiểu. Bên cạnh đó, việc lồng ghép giáo dục giới tính vào chương trình học chính khóa là điều cần thiết. Nhà trường cũng nên tạo ra một môi trường cởi mở, nơi học sinh có thể thoải mái đặt câu hỏi và chia sẻ những thắc mắc của mình.

Xây dựng hệ thống hỗ trợ và tư vấn: Song song với việc nâng cao nhận thức, việc xây dựng hệ thống hỗ trợ và tư vấn cũng rất quan trọng. Nhà trường cần thành lập các phòng tư vấn tâm lý để học sinh có thể tìm đến khi cần. Việc thiết lập đường dây nóng hoặc các kênh tư vấn trực tuyến cũng là một giải pháp hữu hiệu. Ngoài ra, việc hợp tác với các tổ chức xã hội, các trung tâm y tế để cung cấp các dịch vụ tư vấn và hỗ trợ về sức khỏe sinh sản cho học sinh là điều cần thiết.

3. Kết luận

Trong bối cảnh hiện nay, có rất nhiều vấn đề xã hội tồn tại trong học đường, những vấn đề cần được quan tâm nhiều như: Bạo lực học đường, phân biệt đối xử, vấn đề sức khỏe tâm thần, tệ nạn xã hội và vấn đề về

thiếu kiến thức sức khỏe giới tính. Những vấn đề xã hội này trong học đường không chỉ ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục mà còn tác động sâu sắc đến sự phát triển toàn diện của học sinh. Để giải quyết những vấn đề này, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa

nhà trường, gia đình và xã hội. Đồng thời, việc xây dựng một môi trường học đường lành mạnh, an toàn và nhân văn là nhiệm vụ quan trọng để đảm bảo thế hệ trẻ được phát triển trong điều kiện tốt nhất.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Hoàng Phê (1991), *Từ điển Anh – Việt*, NXB TP. Hồ Chí Minh.
- [2] Zastrow, C (2000), *Social Problems: Issues and Solutions*. University of Wisconsin, tr. 25.
- [3] Vũ Thị Sơn, (2004), Về môi trường học tập trong lớp, *Tạp chí Giáo dục*, Chuyên đề số 102.
- [4] Võ Văn Đức–Định Ngọc Giang, (2012), *Một số vấn đề kinh tế - xã hội nảy sinh trong quá trình công nghiệp hóa đô thị hoá ở Việt Nam*, NX B Chính trị quốc gia.
- [5] Nguyễn Hoàng Sơn (2012), *Bàn về khái niệm vấn đề xã hội trong nghiên cứu xã hội học*, *Tạp chí khoa học xã hội Việt Nam*.
- [6] Trần Quốc Thành, (2018), *Nâng cao năng lực hiểu biết và xây dựng môi trường giáo dục của giáo viên, Tài liệu bồi dưỡng thường xuyên giáo viên trung học cơ sở, Module 5, Bộ Giáo dục và Đào tạo*.
- [7] World Health Organization (2021), *Mental Health Atlas*, World Health Organization.
- [8] UNESCO (2022), *School Violence and Bullying: Global Status Report*, UNESCO Publishing.
- [9] Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam (2023), *Báo cáo về sức khỏe tâm thần và áp lực học đường*.